



AN

BƠM CHÌM NƯỚC THẢI
HỒ THU

50Hz

make future flow

ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT

- Dòng máy bơm chìm nước thải AN có thiết kế nhẹ, dễ di chuyển, được trang bị lưới lọc để ngăn rác và dị vật.
- Dòng AN có thể lắp thêm đầu ra co nối 90° hoặc hệ thống thanh dẫn hướng (GRS) để việc lắp đặt và bảo trì trở nên dễ dàng, an toàn hơn.
- Model AN-2.5M sử dụng động cơ có dầu làm mát và được trang bị phớt cơ khí đơn. Trong khi đó, model AN-2.5MR thích hợp để sử dụng ở khu vực hướng nông và có thể kết hợp với bộ dây ống mềm (Hose Kit) để bơm thoát nước khẩn cấp.

DANH PHÁP SẢN PHẨM

AN	—	2	1.5	H	
Loại		Hạng xả	HP	Cột áp	
AN	—	2	0.5	M	R
Loại		Hạng xả	HP	Dầu động cơ	Thoát nước tồn đọng



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mục	Mô tả
Nhiệt độ chất lỏng	0~40° C (32~104° F)
Động cơ	2P (3000vòng/phút) • Động cơ khô • Động cơ dầu
Cách điện	Nhóm B • Nhóm F
Bảo vệ	IP68
Rơ-le bảo vệ	Bảo vệ nhiệt • Tự động ngắt
Loại phớt cơ khí	Phớt cơ khí đơn • Phớt cơ khí kép
Loại cánh	Cánh xoáy • Cánh mở
Loại	Chất liệu
Nắp trên	FC200 / GG-20
Vỏ động cơ	SUS304 / X5CrNi18-10
Trục	SUS410 / X10Cr13 • SUS403 / X5Cr13
Phớt cơ khí	CA/CE • CA/CE & SiC/SiC
Guồng	FC200 / GG-20
Cánh bơm	PA+G50 • FC200 / GG-20
Cáp điện	VCT và H07RN-F

ỨNG DỤNG

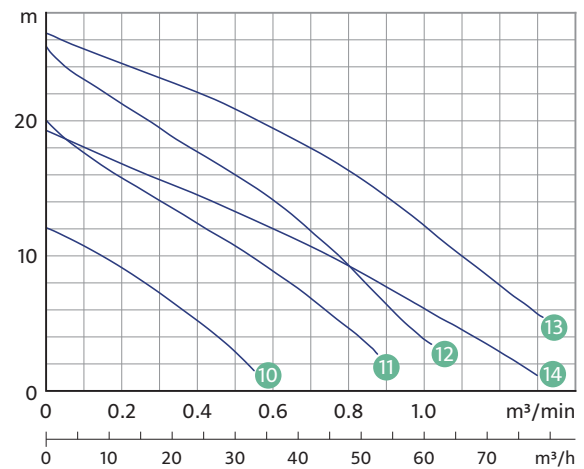
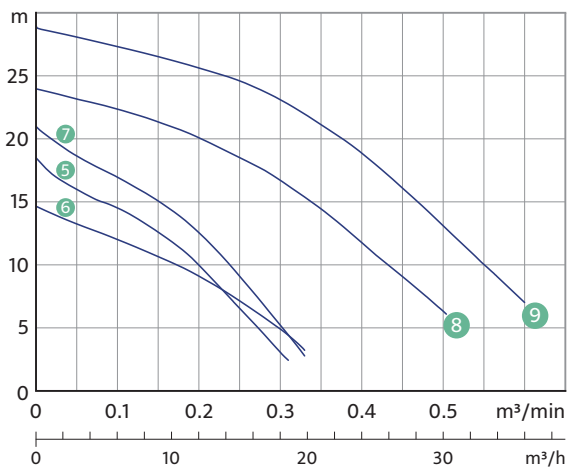
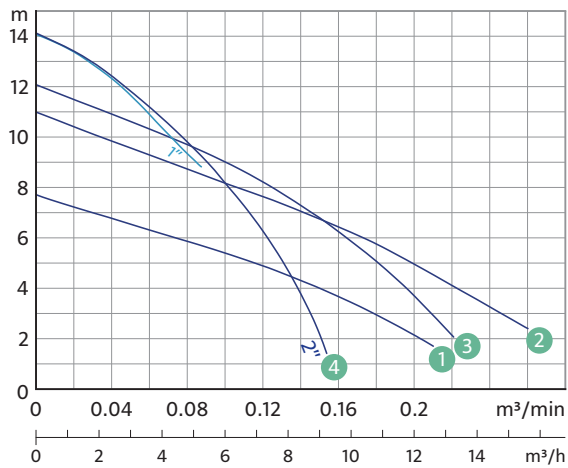
- Thoát nước hố ga gia đình.
- Thoát nước và tuần hoàn cho tiểu cảnh nước.
- Thoát nước cho hồ cá tầng hầm và hầm chứa.
- Tưới tiêu cho vườn, sân vườn.

PHỤ KIỆN : ỐNG CO / COUPLING GRS

Máy bơm dòng AN có thể lắp đặt với co nối mặt bích 90° hoặc coupling GRS, giúp việc lắp đặt, bảo trì và thay thế dễ dàng và an toàn hơn.

Lưu ý: GRS không áp dụng cho các model có guồng bơm thẳng đứng.

THÔNG SỐ VÀ BIỂU ĐỒ HIỆU SUẤT



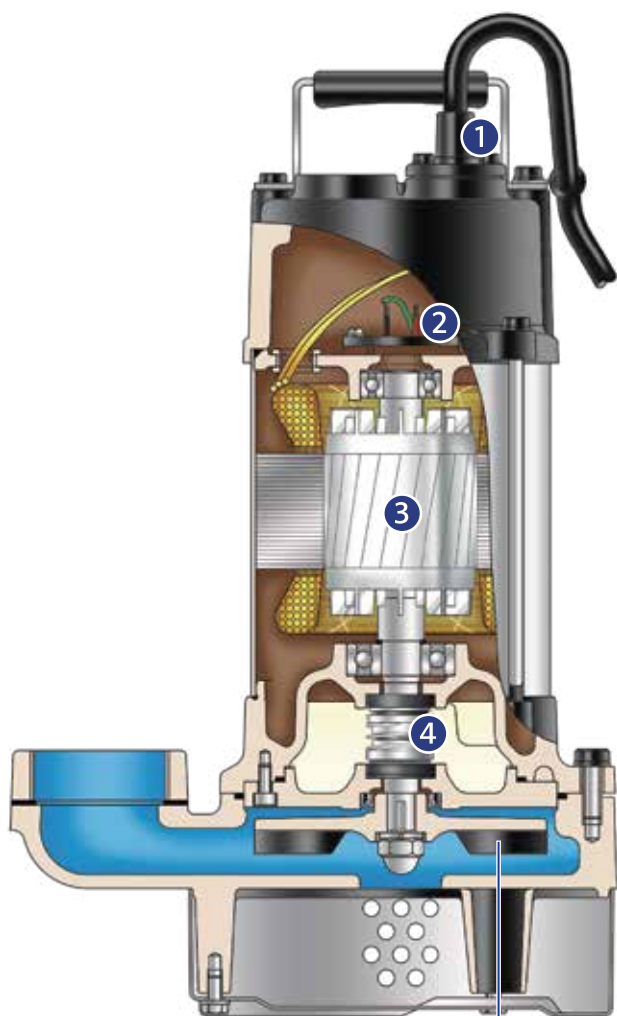
Model	Công suất HP(kW)	Họng xả Inch(mm)	Pha Ø	Phương pháp khởi động	Lưu lượng tiêu chuẩn	Tối đa	Kích thước dị vật mm	Loại Guồng	Trọng lượng kg	
					m-m ³ /min				1Ø	3Ø
1 AN-2.3	⅓(0.25)	2" (50)	1	Tự điện	4.5-0.14	7.5-0.21	7	V	14	-
2 AN-2.5	0.5(0.4)	2" (50)	1	Tự điện	6.5-0.16	11-0.26	7	V	15	-
3 AN-2.5M	0.5(0.4)	2" (50)	1	Tự điện	8-0.12	12-0.22	7	V	12	-
4 AN-2.5MR	0.5(0.4)	1" (25) 2" (50)	1	Tự điện	10-0.07 8-0.1	14-0.09 14-0.15	-	V	13	-
5 AN-21	1(0.75)	2" (50)	1 3	Tự điện DOL	13.5-0.12	18.5-0.32	7	V	18	17
6 AN-21A	1(0.75)	2" (50)	1 3	Tự điện DOL	10-0.17	14.5-0.33	7	V	16	15
7 AN-21.5H	1.5 (1.1)	2" (50)	1 3	Tự điện DOL	14.5-0.17	21-0.33	7	V	19	18
8 AN-22	2 (1.5)	2" (50)	1 3	Tự điện DOL	18.5-0.25	24-0.55	10.5	V	31	27
9 AN-23	3(2.2)	2" (50)	1 3	Tự điện DOL	23.5-0.3	29.5-0.65	10.5	V	35	30
10 AN-31	1(0.75)	3" (80)	1 3	Tự điện DOL	7-0.3	12-0.55	7	V	17	16
11 AN-32	2(1.5)	3" (80)	1 3	Tự điện DOL	10.5-0.5	20-0.9	10.5	H	33	29
12 AN-33	3 (2.2)	3" (80)	1 3	Tự điện DOL	15.5-0.5	25.5-1.05	10.5	H	37	32
13 AN-35	5(3.7)	3" (80)	3	DOL	19-0.6	26.5-1.4	20	H	-	35
14 AN-43	3 (2.2)	4" (100)	1 3	Tự điện DOL	10.5-0.7	19.5-1.3	20	H	37	32

※ Trọng lượng không bao gồm cáp điện và ống co.

※ Loại guồng bơm: V là viết tắt của Dạng Đứng và H là viết tắt của Dạng Nằm.



TÍNH NĂNG SẢN PHẨM



1 Đế cáp phủ epoxy

Đế cáp phủ keo epoxy giúp ngăn nước xâm nhập qua lõi dây vào động cơ.



2 Rơ-le bảo vệ tự động ngắt

Rơ-le bảo vệ tự động tắt/bật để tránh cháy động cơ khi quá nhiệt hoặc quá tải. Tự phục hồi khi nhiệt độ trở lại bình thường.



3 Động cơ khô hiệu suất cao

Tất cả cuộn dây đều được xử lý bằng quy trình sơn cách điện nhằm đạt được khả năng cách điện tối ưu, nâng cao hiệu suất và độ bền của động cơ.



4 Phốt cơ khí kép

Phốt cơ khí có khả năng chống mài mòn vượt trội, được chế tạo từ vật liệu silicon carbide nhằm đảm bảo hiệu quả làm kín tối ưu.



Cánh xoáy



Cánh mở



Chuyên nghiệp • Đổi mới • Phục vụ • Cam kết
HCP PUMP MANUFACTURER CO., LTD.
www.hcppump.vn

Chúng tôi có quyền thay đổi thông số kỹ thuật bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.
Copyright© 2025 Mọi bản quyền thuộc Công ty CP PUMP MANUFACTURER CO., LTD.
DANVN5-2506



YouTube



Selection
system



Catalog